Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

HANOI

	Bắc kỳ, Ai-lao, Trung-kỳ và Cao-miên	Nguời Âu, Mỹ	Các nước thuộc Pháp	Ngoại quốc
Một năm	6$00	6$00	6$30	12$00
Các làng và	»	5 00	5 00	»
Sáu tháng	3 00	3 50	3 20	6 00
Ba tháng	1 50	1 75	1 60	3 00
Một tháng	0 50	0 60	0 55	1 00

Les abonnements partent du 1er et du 15 de chaque mois

DEPOT LEGAL INDOCHINE N° 2574

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur 61 63, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur : P. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN VĂN VĨNH
Rédacteur en chef : PHẠM HUY LỤC
Administrateur gérant NGUYỄN T. LUẬN

Adresse télégraphique : TRUNG BẮC-TÂN-VĂN HANOI
TÉLÉPHONE N° 160

ANNONCES

Décomptées à raison de 8 lignes au centimètre de hauteur, sur 0m065 de large.

Une seule insertion . . . . 0$50 le cm
Par contrat annuel
Par centimètre et par insertion . . . . . 0$15 le cm
Réclame dans la 1re page . . . 2$ la ligne
Annonces judiciaires et légales. 1$50 le cm
On traite à forfait pour les contrats importants.

Kỷ-niệm cụ Tiên-Điền

III

Một điều ta nên ghi-nhớ nữa là quốc-văn của ta quả không phải là một vật có thể tiêu-duyệt được ở trong trời đất, chẳng những không tiêu-duyệt mà chính lại là một thứ văn-tự cũng phong-phú, cũng sung-thiệm, cũng có thể thêu-dệt nên được một tấm văn-chương tuyệt-tác, sánh với văn Tây văn Tàu mà không đến nỗi chịu phần thua sút như quyển « Kim-Vân-Kiều » của cụ Tiên-Điền, cũng có thể tô-nặn nên được một nhà văn-chương cự-phách, giá ra mà chen vai thích cánh với một nhà văn-sĩ trứ-danh nào ở Tàu hay một nhà văn-hào quán thế nào ở Tây, tưởng cờ trống quân ta cũng dừng nỗi được một mặt, không ngọng-nhịu gì.

Quốc-văn của ta hiện nay chưa được vọng vào làng văn thế giới, cái địa vị ở trên văn-đàn thế giới, ta chưa có được một chút giá-trị gì; người ta còn dương chê những là tiếng ta nghèo, tiếng ta không dùng được chính người mình cũng có kẻ còn mơ màng trong giấc ngủ học nhờ viết mượn mà tự bỉ chữ mình là nôm-na, tự cho chữ mình là thiếu-thốn, người học chữ Hán thì tư-tưởng bằng chữ Hán, trước thuật bằng chữ Hán, người học chữ Tây thì tư-tưởng bằng chữ Tây, trước-thuật bằng chữ Tây, mà chưa mấy ai thèm tư-tưởng bằng tiếng mình, trước-thuật bằng tiếng mình cả; cứ xét một cái mặt ngoài như thế thì bảo quốc-văn ta phong phú nỗi gì, sung-thiệm nỗi gì, gì mà chẳng đến tiêu-duyệt nay mai. Một thứ tiếng như thế thì ai tưởng còn gây dựng nên được văn-chương gì, xuất sản được văn-hào thi bá gì. Một thứ tiếng mà đến không có văn chương thì quyết không mong gì thành lập được một nền học riêng của mình, trọn đời mặt kiếp, dân-trí mình bế-tắc cũng hoàn bế-tắc, nhân-tài mình dở-dang cũng hoàn dở-dang mà không khéo nói giống của mình cũng đến theo ngôn-ngữ văn-tự của mình mà cũng có ngày tiêu-duyệt mất!

Không, không phải thế; quốc-văn ta mà từ xưa đến giờ sở-dĩ phải chịu một cái cảnh-ngộ như thế là toàn bởi cái tinh thế bên ngoài khiến nên như thế chứ chẳng có quan-hệ gì đến cái chân giá-trị của quốc-văn ta. Nghĩ hơn ngàn năm trời ở trong cái vòng khuôn Bắc-thuộc, nước mình đã mất hết cái tư-cách tự-lập, thì tiếng mình còn giữ được cái địa-vị tự-lập với ai; tiếng gọi là tiếng mình mà không có chữ viết, không có thầy dạy, không có sách học, văn-tự chính-thức không dùng bằng thứ tiếng ấy, học-hành thi-cử không kể tới thứ tiếng ấy thì bảo làm sao mà chẳng thiển-thốn, chẳng nôm-na; người mình thì tuy chịu cái khí-bẩm tự-nhiên, cái di-truyền đặc-biệt của một dân-tộc, đối với thứ tiếng ấy vẫn là không học mà biết, không tập mà hay, nhưng tiếng đã là cái tiếng cả đời thi-cử học-hành không kể tới, suốt nước văn tự chính-thức không từng dùng thì làm sao mà tưởng tượng trước-thuật bằng thứ tiếng ấy được; người ngoài thì tự xưa chí nay chưa từng thấy thứ tiếng ấy hình ra văn-tự, hiện ra sách vở, còn bảo người ta công-nhận có một thứ Việt-văn được thế nào. Một con dao sắc đến đâu mà không bao giờ dùng đến thì cũng phải gỉ; một thứ tiếng dù nó vốn không phải là nghèo thật, không phải là không dùng được thật mà chưa bao giờ dùng đến thì làm sao mà phong phú, mà sung-thiệm được ngay; chưa dùng đến bao giờ mà đổ tội cho thứ tiếng nghèo, thứ tiếng không dùng được khác gì con dao bỏ xó gỉ hỏng mà đổ tội cho gỉ hỏng tự con dao.

Nay thử xét về một cái mặt trong thì quốc-văn ta không những là không tài nào tiêu-duyệt được, mà lại có cái sức sinh-hoạt mạnh hơn của người nữa. Tiếng nước người ta có chữ viết, có trường dạy, có sách học, suốt cả nước từ trên chí dưới, từ đời nọ truyền đời kia, chau chuốt mãi, rèn dục mãi mới được như thế. Tiếng nước mình không ai nhìn tới, không bao giờ săn-sóc tới, bị áp lực của một thứ chữ vừa thế-lực to, vừa truyền-bá mạnh là thứ chữ Tàu, mà mười mấy triệu con người ta hơn mấy ngàn năm nay vẫn bảo tồn thừa kế được đề mà cha bảo con nghe, anh dạy em vâng, chồng xướng vợ theo, không bao mòn, không tuyệt duyệt, chẳng những không bao mòn, không tuyệt-duyệt mà lại vẫn sinh-sôi nảy-nở ra được biết cơ man vạn ức nào là những tài-liệu văn-chương rất giàu có, chứt dầy một cái kho chữ những phương-ngôn tục-ngữ từ-khúc ca-rao. Ngoài ta nói thứ lửa thì biết giá-trị vàng; muốn biết rõ cái giá-trị của một thứ văn-tự nào thì cũng đến thử là đúng. Quyển « Kim-Vân-Kiều » của cụ Tiên-Điền ta chính là văn-chương ta đó, văn-chương làm bằng cái thứ tiếng mà người ta đương chê là nghèo, bảo là không dùng được đó, nay cũng đã qua cái thời-kỳ thử lửa rồi, thử mà đến bao nhiêu người kể vai bậc Hán-văn thâm, Pháp-văn thủy cũng đều phải truyền tụng chịu rằng hay, thử mà đến dịch ra chữ Pháp kể có hai ba lần, người Pháp là người có tiếng về văn-học nhất toàn cầu cũng lấy làm thần thường; quốc-văn ta có được một áng văn chương như thế, thì cái giá-trị quốc-văn ta thế nào, tưởng không cần phải nói, cần lượng cũng không còn sai được nữa. Ta kỷ-niệm cụ Tiên-Điền tức là ta ghi nhớ với nhau rằng: cái giá-trị quốc-văn ta cũng không đến nỗi thua kém gì văn-tự các nước khác đâu; ta xưa nay mà chưa gây dựng được một cái nền học riêng của ta, không vọng được vào làng văn trong thế-giới là lỗi tự ta chưa từng dùng đến quốc-văn ta, chứ không phải lỗi quốc văn ta nghèo, quốc-văn ta không dùng được; ta chưa từng nhìn đến quốc-văn, săn-sóc đến quốc-văn mà quốc-văn ta cũng đã có được quyển « Kim-Vân-Kiều » của cụ Tiên-Điền, nếu ta cố mà chau chuốt, mà rèn dục quốc-văn ta thì làm gì chẳng cũng có được đủ như văn-khố của Tàu, thư-viện của Tây, mà cũng gây dựng nổi được một cái nền học riêng, cũng có ngày chiếm được một cái địa-vị văn chương trong thế-giới; ấy cũng lại là một điều ta nên ghi nhớ hơn về cái ngày kỷ niệm này vậy.

T.

Âu-châu điện-tín

VÔ-TUYẾN-ĐIỆN

Bordeaux, ngày 28 Août 1924

Quan Poincaré và quan Herriot tại nguyên-lão nghị-viện

Tại nguyên-lão nghị-viện quan Poincaré bênh vực cái chính-sách của ngài mà thủ dân nghị-viện đã công-kích một cách kịch-liệt và ngài chỉ nghị mấy điều khoản trong giao-ước Londres. Ngài nói việc trù bình trong hạt sông Rhur là một phương-sách rất tốt để cưỡng-bách cho nước Đức phải tuân các khoản. Cái chương-trình Dawes tốt hơn là cái chương-trình Bonar Law, vì nhờ về cái chương-trình Dawes cái trái khoản của nước Đức có thể đem làm của giao-dịch được và có thể bảo-lĩnh được việc kiểm-duyệt nói trong các giao-ước Londres. Quan Poincaré chỉ-nghị cái thể-lệ ghi nhận những việc nước Đức bội ước sai lời, và việc chánh-phủ ưng đặt các cuộc trọng-tài. Song quan Poincaré công-nhận rằng nhờ về giao ước mới, việc nộp sản vật được tiện lợi hơn trước.

Ngài lại nói: Giả thử ta điều-đình cho các nước ưng nhận lấy số tiền bồi-thường của ta được thu trong mấy năm, cùng những tài sản của ta giữ làm của bảo-lĩnh để trừ số tiền của ta nợ các nước, thì cái thế ta lại mạnh hơn bấy nhiêu.

Quan Herriot đáp lại quan Poincaré, có nói công việc tại cuộc hội-nghị Londres không phải là một việc đắc-thắng, song nhờ về cuộc hội-nghị ấy mà đã gây được kết quả đích thực. Trước kia sau khi lập giao ước với các nhà kỹ-nghệ Đức về việc nộp sản-vật, sao lại không bàn ngay đến những khoản của người Đức xin cam đoan với ta, đó cũng là một việc rất đáng tiếc vậy. Trước đây, ở ánh phủ cứ chắc về việc trù-bình, song mỗi lần các giao ước với các nhà kỹ-nghệ nước Đức hết hạn mà lập giao ước mới, ta lại phải nhượng bộ về khoản này khoản khác, khiến cho cái của bảo lĩnh của ta lại kém hụt mãi đi.

Quan Poincaré nói: Cái chương-trình Dawes hơn cái chương-trình Bonar Low, ấy thế mà khi cuộc điều-đình với nước Anh đình hoãn, thì M. Bonar Law cũng sẵn lòng tìm một phương-sách khác, và đặt những cách trừng phạt rất nghiêm-khắc.

Quan Herriot lại nói bên bác văn Londres, ngài nói vì nước Anh và Hoa-kỳ kháng-cự về việc ghi-nhận những khi nước Đức sai lời hội-ước, vì vậy phải tìm một phương sách hợp với hòa-nghị Versailles. Cái phương-sách của liệt-quốc ưng-thuận ngày nay, được một điều lợi rằng về sau việc chính-trị có thay đổi, thì cái chính-phủ nhận những việc nước Đức bội ước sai lời, cũng không sợ sai xuyễn chút nào. Cứ theo như giao ước ngày nay, thì nước Đức phải nộp sản-vật thật, chứ như trước kia, chẳng ăn thua gì. Quan Herriot phân trần mọi lẽ rằng việc trù bình thực không có quan hệ gì về việc bình yên.

Về các trái khoản của Đồng-minh nợ lẫn nhau, thì nước Anh đã công bố rằng sẽ tìm cách giải quyết một cách công bằng. Cái vấn đề bình yên không thể giải quyết trong cuộc hội nghị mới rồi được. Song cái vấn đề ấy cũng việc lập giao ước thương mại với nước Đức chính-phủ Pháp vẫn lưu tâm đến luôn.

Quan Herriot kết luận rằng: Nhờ về cái chương-trình Dawes, ta đã giải quyết được cái vấn đề bồi-thường một cách đỡ tốt hơn cả các cách khác. Khi ngài đến dự nhóm hội-nghị London, thì cái tình thế không tốt cho ta. Ngài phải ra công điều đình cho Đồng-minh liệt-quốc hòa mục với nhau. Một cái chính-sách cô-độc, và một cái chính-sách để huề, thì nghị-viện tự chọn, muốn theo đường nào thì theo. Đến lúc ấy nghị-viện vỗ tay. Nghị-viện nhiệt thành khen ngợi quan Herriot. Nguyễn-lão nghị viện ưng chuẩn một khoản tỏ lòng tín dụng tha nội các. Số phiếu hiển đồng tình với tòa nội-các là 181.

Tại hội-đồng các quan thượng-thư

Các quan thượng-thư hội-nghị sáng hôm nay đã cử các viên chức đi dự hội-đồng hội Vạn quốc, rồi tính việc dự bị số chi tiêu năm 1925, ưng chuẩn về ban độ nhất đẳng bắc-đẩu bội tinh cho tướng Laurezo, và cử tướng Audiguer thống đốc các đạo quân ở Đông-pháp.

Tại hội Vạn-quốc

Hội Vạn-quốc tiếp được một bản dự-thảo giao-ước về việc bảo-hộ binh an, và việc thanh giảm quân bị, của một đoàn thể Hoa-kỳ đệ trình. Trong bản dự thảo ấy định rằng nước nào bỗng dưng mà khai hấn với nước khác, cùng những người thuộc về quyền nước ấy, đều phải để ra ngoài luật-pháp cả; các nước ký giao ước sẽ cam đoan thanh giảm quân bị, và đặt một hội-đồng tư-vấn cứ ba năm lại họp nghị một lần, các nước lại có thể lập giao ước riêng với nhau, mà giao ước sẽ vào sổ lại hội Vạn-quốc.

Thổ-nhĩ-kỳ với hội Vạn-quốc

Thổ-nhĩ-kỳ ưng-thuận để tòa trọng-tài hội Vạn-quốc xét việc ấn-định cương giới cho đất Irak.

Nước Đức với giao-ước Londres

Lần tuyển đọc thứ hai, thì nghị viện ưng chuẩn các bản dự án về việc thi hành chương-trình Dawes. Chỉ còn bản án văn về đường hỏa-xa là số phiếu ưng chuẩn chưa đủ. Song chắc đến lần tuyển đọc thứ ba thì nghị-viện sẽ ưng chuẩn.

45 viên đại-biểu của các hội quốc-dân ở Stettin, ưng-thuận chương-trình Dawes.

Các hội nông-công-thương có xin chính-phủ trung-ương ký bản giao ước Londres.

Quan Eberl nói ngày 30 Août sẽ ký giao ước Londres, nếu số phiếu ưng-thuận không đủ số thì sẽ giải-tán nghị viện.

Cavile, ngày 28 Août 1924

Cái nạn chiến-tranh ở Trung-hoa

Tin Thượng-hải. — Quân lính của hai tỉnh Giang-ô và Chiết-giang chỉ còn cách nhau có 18 dặm. Tại địa-hạt ở chung quanh Thượng-hải đã thiết quân luật. Nếu không có việc ngăn trở cuộc chiến-tranh này, thì chỉ ngày mai là sẽ bắt đầu đánh nhau mà thôi.

MỘT CUỘC TRANH CƯỚP KIM-CƯƠNG

Một hôm một người làm trại ở bờ sông Wasi, nhặt được mấy hạt kim cương trong trại mình. Chỗ ấy ở gần thành Capetown. Tin ấy đồn lên, thiên-hạ tranh nhau xin đất cát ở gần đấy. Nhưng theo như luật pháp ở thuộc-địa ấy, thì đất cát ai chiếm lĩnh trước, là người ấy có quyền sở hữu. Số người xin nhiều quá, không biết cho ai cho phải, chánh-phủ bèn định ngày cho tất cả những người xin đến đến đứng xếp hàng ở một chỗ cách cái mỏ kim cương một quãng, khi nào nổi hiệu, mới được phép chạy đến chỗ có mỏ mà chiếm phần cho mình. Vì vậy một buổi sáng kia, cách cái trại mới trên kia độ 1.500m, một dãy độ 3.000 người, nào là các ông chủ, nào là học sinh, nào là thợ thuyền, nói tóm lại đủ các hạng người, ai nấy cầm cuốc, cầm xẻng đứng chực hiệu để chạy. Súng nổ một tiếng ai nấy xô đẩy nhau mà chạy đến chỗ mỏ kim cương. Cũng lắm người bị ngã chết đẹp.

Đến khi khu đất mỏ kim cương bị chiếm phần cả rồi, lính cảnh sát phải đi lại để giữ gìn cho khỏi đánh đập tranh dành nhau. Bấy giờ ở kia đất ấy chỉ nghe thấy tiếng cuốc tiếng xẻng, như thể một cái xưởng mới dựng lên bao giờ vậy.

Luyện tập quốc-văn

Quan-sát

Tôi từ bé đã có cái tính tò mò, bất cứ thấy vật gì, dẫn thường đến đâu cũng hay để ý xem xét rất là tỉ mỉ. Ngay như hoặc thấy đàn kiến bò, cái à tụng, cũng lấy làm ngẫm nghĩ vẩn vơ; song, cũng nhờ có cái tính kỳ-khôi đó mà lắm khi nhận biết được lắm điều tuy rất là tầm thường mà lại rất lý thú.

Mới hay rằng trong cái quyển sách « Vạn khoa hợp nhất » của ông Tạo ông ấy đã bày ra ở trước mắt ta kia, nếu ta chịu khó quan sát, để ý đến cả những điều tầm thường, thì dù một nét chữ, một sợi rơm cũng có thể làm chỗ ta được một bài học rất hay, rất cảm-động, rất thấm thía vậy.

Như một hôm kia, tôi đang xem sách ở dưới bóng mấy cây bàng ở giữa sân, chợt nghe thấy có tiếng « cúc! cúc! cúc! » luôn một thôi, vội nhìn ra thì thấy một con gà mái lông cánh xồ xạc, bộ dáng rất là tiều tụy, đang mổ một hạt cơm rơi mà gọi như thế... Một đàn gà con độ chừng 8, 9 con lông tơ nhỏ mượt, con thì sắc vàng hoe, con thì sắc đen sẫm, trông bộ lách chách rất là xinh xắn, đang thân thơ mỗi con một ngả, chợt nghe thấy gà mẹ gọi đến cùng giờ hai cái cánh nhỏ ra mà chạy sấm cả lại. Một con nhanh chân đến trước cướp được cái cơm... gà mẹ lại vừa đi vừa lấy chân bới đất, cứ mỗi lần gặp được hoặc hạt cơm hạt gạo rơi, gà mẹ lại gọi con đến ăn, trông dáng hình như chỉ lo ăn về nỗi con đói, chứ không nhớ chi đến cái thân tôi tàn gầy guộc của mình nữa!

Đang lúc ấy chợt thấy có con chó vàng chạy của tôi chạy vụt qua, lũ gà con sợ chạy nhớn-nhác nhớn-nhác, kêu rúi rít bên tai, gà mẹ vội vàng sù lông xòe cánh nhảy xổ vào con chó mà mổ, vàng tức mình cũng cắn giả lại, làm cho gà mẹ phải sức da tụt lông, cơ hồ nguy đến tính mạng!...

Than ôi! Vì sao tự nhiên gà mẹ lại xông đến, liều đem cái sức yếu hèn bé nhỏ, quên cả sự hiểm nghèo mà đánh đuổi vàng, khiến nên nỗi phải tụt lông sứt thịt! Chẳng phải vì sợ vàng động đến lũ con yêu quí mà gà mẹ liều chết đó ru?!...

Cảm-động thay là cái lẽm lòng thương con của con gà mái ấy. Tuy mới biết mấu-tử tình-thâm, dẫn đến loài vô-tri cũng vậy, cái lòng mẹ thương con khiến cho ta hỗ nghi đến mà phải chứa chan hàng lệ, thổn thức gan vàng...

Này, kể từ lúc có mang, trải qua chín tháng mười ngày, mẹ ta đã phải chịu cơ khổ biết là dường nào? Thời thì buộc miệng bọc miệng, ngày đêm chỉ vì lo sợ mà quên ngủ mất ăn; đến khi sinh ra ta, mẹ thức con vuông, lại còn phải nâng đỡ xem nom, khi cho bú, lúc cho ăn, khi ra cho ta ngồi, khi dỗ cho ta khỏi hờn, thành thử lúc nào cũng bận lo lắng về ta, lắm lúc thực quên cả thân quên cả mình!

Kịp đến khi ta học nói học đi, mẹ lại dạy ta những lời nói thảo, những lẽ phải chăng; ta lớn lên độ 9, 10 tuổi, lại lo cho ta học hành sao cho bằng anh bằng em, biết kiếm lấy miếng mà ăn, khỏi phải đói rét khổ sở, lại còn nào lo vợ lo con, lo nhà lo cửa cho ta. Trước sau thật là chu đáo.

Có phải chỉ vì ta mà một đời mẹ phải lo lắng ngậm đắng nuốt cay, nhất mơ gối bẩu đó ru?!...

Thế mà kẻ làm con không sớm biết báo đền cái ơn các-đục, không biết ăn ở sao cho thỏa tấm lòng mẹ, bỗ với cái công vượt biển trèo non của mẹ thì thiết tưởng không phải là đạo làm người.

Than ôi! Mà cổ lai ngày như ta đây, về chữ hiếu ta cũng hãy còn khiếm-khuyết lắm; nào đã có chút gì gọi là báo lại được cái ơn sơn-hải, thế mà lắm khi là còn mải chơi quên học, hoặc dại dột mà cãi lại lời từ-huấn khiến cho mẹ phải rầu lòng lắm... Bởi vậy nên đôi khi xem sách thấy nói con quạ là một vật vô-tri mà còn biết mớm mồi nuôi mẹ, thì lòng lại thẹn cùng lòng, tự xét mình tuy đội cái lốt người mà thực chưa bằng con quạ.

C. S. Nguyễn-lan-Khai

VIỆC HANOI

Thời-tiết

7 giờ 28 độ
15 giờ 30 độ

Lịch ngày mai

Dương-lịch

Thứ bảy, 30 Août 1924

S. Fiacre

Âm-lịch

Mồng 1er tháng tám năm Giáp-tí

Ngày Tân-tị

Hành Kim, Sao Liễu, Trực Thu.

Kị : Tác-trướng, Xuất-hành.

Nên : Hội-hợp, Kết-bạn, Giá-thú, Tiến-chức, Kinh lạc, Khai-trương, Lập-khoán, Giao-dịch.

Giá thóc gạo :

Gạo hạng nhất, một tạ,	10	$ 47
— nhì —	9	37
— ba. —	9	35
Thóc, —	6	20
Hạt ngô. —	5	70

Giá bạc. Kể từ ngày 29 Août 1924, giá bạc ở kho Nhà-nước định là 9 f. 78

Tin đường sá và tin bão vừa rồi.

— *Bắc-ninh, ngày 28 Août.* — Các đường bờ sông Cầu bị ngập cả rồi. Nước sông lên 5 m. 64.

Tam-đảo, ngày 28 Août. — Đường lên Tam-đảo đã đi lại được rồi. Những chỗ nguy-hiểm đều có biển cấm để báo trước cho những người đi xe ô-tô biết. Các đường đi vẫn đang sửa lại, từ ngày thứ bảy 30 này trở đi thì đường sẽ sửa lại được tốt hơn nhiều.

Thái-nguyên, ngày 28 Août. — Một phần đường thuộc địa-hạt số 3, khởi Đáp-cầu từ kilomètre 102 đến kilomètre 113 không đi lại được vì có mấy chỗ lún to lắm. Lấp lại cũng còn lâu mới xong.

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Các xe-cộ đã đi lại được từ Thái-nguyên đến kilomètre 102 và từ kilomètre 113 đến Bắc-kạn.

Viên đội Lecordier thuộc cơ thứ 4 vệ khố đỏ thứ ba bị chết đuối hôm 26 vừa rồi vì cái cầu đi từ bên làng sang Đại lý đã ngập rồi mà cứ lối qua.

Lại có mấy người bản xứ ở các hạt cũng bị chết đuối vì trận bão mới rồi.

Phúc-yên, ngày 28 août. Đường thuộc-địa số 2 ở kilomètre 37+500 bị nước mưa ngập đến một quãng 40 thước, nước ngập cao đến 16 phân tây, đường ô-tô vẫn chưa bị mất nghẽn.

Hải-dương. — Quan Công-sứ Hải-dương báo rằng tỉnh-lị Hà-dương k ông thiệt hại mấy về trận bão. Mấy hôm trước nước đã xuống đến nay lại dâng, b ện trong các phố hãy còn đến 80 phân tây.

Trong huyện Cẩm-giàng, nước lụt đã lan ra một phần, vì vỡ mấy cái đê con.

Cái tai hại về bão ở các hạt trong tỉnh thì chưa rõ. Mới biết là đổ mất mấy cái cây và mấy cái nhà lá. Nhưng phải nằm đứa trẻ chết đuối.

Tối thứ hai sau có rước đèn.

Tối thứ hai 1er septembre có rước đèn. Họp tại trước cửa quan Thượng-chính đường Bờ sông. Bắt đầu khởi-hành từ 9 giờ và qua các đường phố sau này :

Đường France, Général Gallieni, Laubsiédes Bobillot, phố Paul Bert, đường Henri Rivière, Domirel, bờ hồ Hoàn-kiếm, hàng Đào, hàng Ngang, hàng Đường, hàng Đồng, phố Sòng-tô-lịch, hàng Cót, Tientsin, Général Bichot, Maréchal Joffre (Cửa-đông).

Tiền quyên giúp dân bị lụt. — Bản báo nhận của các nhà từ-thiện làm ơn gửi tới nhà máy hỏa-xa Trường-thi (đường Nghệ-an) một số tiền là 55 $ 55 để giúp các dân bị lụt ở Bắc-kỳ ta, vậy xin đăng bức thư cùng quí-tính phương-danh như sau này :

Thưa ngài,

Chúng tôi được nghe báo-chương nói : Thủy-tai xảy ra ở Bắc-kỳ, nhiều nơi nghèo lụt, thôn-giả lầm than, nhân-dân ta thán, tình hình rất là thảm thiết. Vậy chúng tôi cùng nhau góp được một món tiền 55 $ 55 gửi ra để giúp những người bị lụt, nhờ qui báo nhận cho và chuyển giao Hội lạc-quyên để thi-hế.

Ký tên : Hữu

MM. Trần-quang-Hương 2p ; Ng-đình Trí 2 p ; Bùi-v-Hiếu 1 p ; Đặng-hữu-Hanh 0 p.30 ; Ng-tuấn-Y 0 p.50 ; Trần-đình-Quế 0 p.30 ; Ng-huy-Phúc 0 p.40 ; Ngô-đình-Sâu 0 p.50 ; Ng-công-Nga 0 p.20 ; Tuất-v-Chu 0 p.20 ; Ng-v-Giai 0 p.20 ; Hoàng-xuân-Hữu 5 p ; Ng-duy-Tiếu 0 p.30 ; Ng-văn-Phụng 0 p.50 ; Doãn-đình-Tập 0 p.50 ; Lê-lương-Trúc 1 p ; Hoàng-canh-Mai 0 p.50 ; Ng-sĩ-Bảo 1 p ; Ng-v-An 1 p ; Lê-quang-Dực 0 p.30 ; Ng-văn-Thân 0 p.20 ; Đỗ-v-Linh 0 p.50 ; Cao-hữu-Hảo 1 p ; Ng-bá-Phúc 0 p.30 ; Trần-v-Ngọ 0 p.20 ; Lương-Sâu 0 p.50 ; Ng-tiến-Hồ 0 p.20 ; Ng-v-Tích 0 p.20 ; Ng-tiến-Am 0 p.30 ; Ng-v-Hiếu 0 p.20 ; Ng-văn-Tịnh 0 p.20 ; Phạm-Thang Phạm-v-Đang 0 p.20 ; Ng-v-Côn 0 p.20 ; Bùi-v-Tam 0 p.20 ; Lương-Khánh 1 p ; Đinh-khắc-Giản 0 p.50 ; Cao-v-Chất 0 p.50 ; Tong-Koai 0 p.20 ; Trần-Chúc 0 p.20 ; Phùng-văn-Đệ 0 p.50 ; Bùi-Do 0 p.20 ; Ng-v-Sỹ, 0 p.10 ; Ng-v-Tường 0 p.10 ; Trương-vĩnh-Long 0 p.20 ; Ng-xuân-Thảo 0 p.10 ; Ng-đình-Tuân 0 p.30 ; Ng-v-Hội 0 p.20 ; Ng-văn-Lập 0 p.20 ; Trần-đình-Tuyết 0 p.20 ; Đặng-v-Hiền 0 p.30 ; Ng-văn-Viên 1 p ; Phạm-ngọc-Oánh 0 p.30 ; Trần-Nhân 0 p.20 Lý-Hải 0 p.30 ; Trần-Quý 0 p.20 ; Ng-Hợi 0 p.20 ; Ng-v-Mưu 0 p.30 ; Ng-Nghĩa 0 p.30 ; Ng-tiến-Hảo 0 p.20 ; Đỗ-khắc-Hoạt 0 p.20 ; Phạm-v-Chỏ 0 p.20 ; Dương-Nhuận 0 p.50 ; Ng-v-Trịnh 0 p.20 ; Tchanfoc-Chéong 2 p ; Ng-văn-Tu 0 p.30 ; Ng-v-Hoan 0 p.20 ; Lê-chính-Tường 0 p.30 ; Ng-v-Hán 0 p.30 ; Phan-văn-Thanh 0 p.50 ; Ngô-huy-Đỗ 0 p.20 ; Ng-văn-An 0 p.10 ; Đàm-Cân 0 p.20 ; Ng-v-Hòa 0 p.10 ; Ng-v-sáu 0 p.30 ; Ng-khắc-Khoản 0 p.20 ; Ng-v-Thêm 0 p.20 ; Lương-Sinh 1 p ; Vũ-đình-Phú 0 p.20 ; Vũ-văn-Lý 0 p.20 ; Trần-hữu-Tế 0 p.20 ; Ng-như-Sỹ 0 p.20 ; Trương-v-Tín 0 p. 20 ; Đặng-v-Hoạt 0 p.30 ; Phạm-v-Đạt 0 p. 20 ; Trần-v-Vượng 1 p. ; Lê-v-Mậc 0 p.50 ; Ng-khắc-Ngữ 0 p.50 ; Ng-v-Hà 0 p.20 ; Trần-đạt-Chín 0 p.20 ; Trần-v Cam 0 p.20 ; Ng-v-Quát 0 p.20 ; Trần thọ-Thái 0 p.30 ; Ng-v-Khuê 0 p.20 ; Trần-v-Trạc 0 p.20 ; Trần-v-Điền 0 p.30 ; Tạ-v-Như 0 p.20 ; Ng-v-Ngữ 0 p.20 ; Trần-đức-Đệ 0 p.2 ; Dương-v-Thược 0 p.20 ; Dương-v-Mỗi 0 p.20 ; Đỗ-v-Phương 0 p.10 ; Trần-đạt-Hậu 0 p.20 ; Trần-v-Thưởng 0 p. 0 ; Cao-v-Công 0 p.20 ; Trần-v-Khang 0 p.10 ; Ng-Tố 0 p.15 ; Ng-thị-Nhung 0 p.10 ; Trần-thị-Hoan 0 p.10 ; Hồ-Cầm 0 p. 05 ; Ng-Cảnh 0 p.10 ; Vũ-như-Uông 0 p.20 ; Ng-xuất-Đạt 0 p.10 ; Ng-đăn-Thi 2 p. ; Trương-v-Nguyên 0 p.50 ; Kiều-hữu-Quế 0 p.50 ; Trần-v-Vi 0 p.20 ; Trần-văn-Xuyên 0 p.20 ; Tạ-v-Phong 0p.20 Trần-v-Tiêu 0 p.20 ; Ng-v-Nghi 0 p.10 ; Phạm-v-Trí 0 p.30 ; Dương-văn-Lụp 0 p.20 ; Dương-v-Kính 0 p.20 ; Ng-v-Chấp 0 p.2 ; Ng-Nghị 0 p.20 ; Lê-v-Luỹ 0 p.20 ; Trần-v-Đính 0 p.10 ; Trần-huy-Rom 0 p.20 ; Ng-khắc-Biên 0 p.20 ; Đỗ-v-Cát 0 p.10 ; Phạm-v-Thu 0 p.20 ; Ng-v-Diễn 0 p.10 ; Ng-Tính 0 p. 10 ; Vũ-v-Nhân 0 p.20 ; Trịnh-đức-Long 0 p.10 ; Ng-v-Hải 0 p.10 ; Ng-Hậu 0 p.05 ; Ng-Lương 0 p.10 ; Ng-Nay 0 p.05 ; Lương-Chéong 0 p.10 ; Đặng-đình-Luyến 0 p.20 ; Ng-v-Tính 0 p.10 ; Ng-đình-Lộc 0 p.20 ; Ng-v-Viễn 0 p.10 ; Ng-v-Kha 0 p.10 ; Lê-Thọ 0 p.15 ; Ng thị Tâm 0 p.2 ; Đặng-thị-Thiện 0 p.10 ; Trần-v-Kiều 0 p. 2 ; Lê-kim-Đức 0 p.2 ; Hoàng-văn-Tốn 0 p.20 ; Trần-Lâm 0 p.10 ; Vũ-v-Đối 0 p.10 ; Ng-v-Tình 0 p.10 ; Ng-Lâm 0 p.15 ; Ng thị-Thiện 0 p.10 ; Ng-thị-Hanh 0 p.20 ; Ng thị-Tư 0 p.10 ; Ng-xuân-Quán 0 p.50 ; Trần-bá Vượng 0 p.10 ; Ng v-Ái 0 p.10.

Cộng..... 55 $ 55

Những số tiền bản báo đã nhận được trước... 87.10

Tổng cộng.... 142 $ 65

TRƯỜNG TIỀN-ÍCH

Số 6, phố Bonnet, sau nghỉ trưa

Bắt đầu tại septembre tại bắt đầu khai trường học hai buổi. Ai muốn xin học các lớp từ đồng ấu đến đệ nhất thì cứ gửi đơn đến quan bản-trường từ nay mà đi. (Các trường tư cũng thế. Trần lich-công tả).

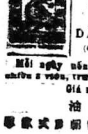
Xong kỳ thi concours ở trường Bảo hộ và trường Sư phạm ngày 10 septembre, thì ở trường chính sẽ mở thêm một lớp trung học 1re année. Ai muốn xin học lớp ấy thì sau ngày 10 septembre đến xin sẽ nhận đơn.

* Phàm những học sinh xin học phải có phụ mẫu, hoặc anh hay người đỡ đầu đứng trong đầu và chịu trách nhiệm lấy cho có chữ ký về sau.

Trần lịch trường tại cấp.

3896

PHARMACIE FRANÇAISE & INDIGÈNE



Pharmacie Montès

54, RUE PAUL BERT, HANOI

DẦU GAN-CÁ-VIÊN

(Capsules huile de foie de morue)

Mỗi ngày uống bốn viên, sáng 2 viên, chiều 2 viên, trước khi ăn cơm.

Giá mỗi lọ : 0$90

神肝宝貝

Trường Bảo-hộ. — Quan đốc trường Bảo-hộ có lời nhắc lại các học-sinh biết rằng ngày khai trường đã định vào sáng thứ hai 15 septembre. Các học-sinh ở ngoài thì sáng hôm đó phải tựu trường, và các học-sinh ở trong thì phải tựu trường từ chiều chủ nhật 14 septembre.

Hội-chợ Hanoi. Hội-đồng kỳ-viên Hội-chợ Hanoi có lời nhắc cùng các nhà công thương biết rằng việc rao hàng vào trong quyển *catalogue* công (catalogue officiel) năm 1924 chỉ nhận cho đến ngày chủ nhật 31 août là cùng hạn.

Tử tuất đại-khánh. — Nhân dịp sắp đến lễ tử tuất đại-khánh, nhà in bản quán có hân một bức tiền-tượng đức Kim-thương Khải-Định hoàng-đế. Ngài nào muốn có một bức để được chiêm-ngưỡng ngự dung thì xin gửi 0 p. 25 và tiền cước-phí 0 p.08 cho M. Bùi-xuân-Thành, quản-lý nhà in *Trung bắc tân-văn*, Hanoi.

Ai muốn thửa lịch năm 1925? — Lịch mới năm 1925 hiện nay bản-quán đương bắt đầu làm. Có nhiều bức vẽ rất đẹp, rất nhã. Vậy có lời kính-cáo để các nhà đại công-thương trong nước, ai muốn thửa lịch năm 1925, thì xin kíp đến bản-quán mà chọn các kiểu, ý ưng kiểu nào thì đặt làm ngay, kẻo chậm ra thì các kiểu vẽ đẹp người ta tranh hết mất.

Ngài nào ở xa, muốn viết thư về, xin cứ gửi cho ông Quản-lý nhà in bản-quán như sau này:

M. Bùi-xuân-Thành

61-63, Rue du Coton, Hanoi.

XIN CÁC QUÍ KHÁCH NẾM THỬ MÀ XEM !

Các thứ thuốc lá hiệu **Con Gà**, *chưa cuốn và cuốn rồi, hàng mới chế (Fabrication nouvelle) của Đông dương Yên-Thảo Công-Ty toàn bằng thuốc ngoại-quốc hảo hạng, theo cách vệ-sinh. Vừa nhẹ, vừa thơm, không rào cổ, không nhức đầu. Thứ mới biết lắm.*

3697

Phá hỏa tại nhà điện-thoại. Đêm hôm qua, vào lúc quá 1 giờ, p át hỏa tại phòng điện-thoại của sở Bưu-điện Hanoi mà không ai biết. Người Ấn độ gác đêm ở đó, lúc mới t ấy lửa t i nghĩ là ai đun nấu gì ở trong bếp nhà ông chủ điện báo ở liền vách, mãi sau mới biết là cháy thì l ên chạy đi báo người làm máy gác đêm sang chữa được ngay. Duyên có hình như tai nỗ cầu chì.

Các dây thông với đường điện-thoại Hanoi, Haiphong và các tỉnh bị cháy cả thiết hại ước một ngàn đồng, chưa kể công thợ chữa trong mấy hôm mới thông tin được.

Cuộc đấu xảo mỹ-nghệ hội Khai-trí mở từ ngày 28 novembre 1924.

Bản nhà số 39 và 41, đường Carreau, Hanoi, đất ước rộng độ 4.000 thước vuông, nhà hai cái, mỗi cái sáu buồng, nhà bồi nhà bếp đủ cả.

Hỏi tại : Direction de l'Exploitation Cie du Yunnan Hanoi.

3894

Hỏi các ông Cao đẳng sinh viên Nam-kỳ! — Nhân việc lở đê sông Đuống năm ngoái, mà các ông đem lòng sốt-sắng đ ều kịch cải-lương để giúp đỡ các dân bị lụt, lòng nghĩa-hiệp đối với đồng-bào như t ế, ai ai cũng kính mộ lắm.

Nay ba tỉnh Bắc-ninh, Hưng-yên và Hải-dương lại mắc cái nạn thủy-tai rất dữ những sự thiệt-hại khốn-khổ của nạn dân lại còn gấp mấy năm ngoái. Vậy chúng tôi dám mong rằng: nếu các ông nghĩ tình đồng-chủng, khó g nỡ đứng nhìn mấy mươi vạn anh em đương dầm dưới ở nơi bể khổ kia, mà các ông lại diễn một tấn kịch gì để lấy tiền cứu giúp, thế thì không những các anh em bị nạn ấy cảm ơn các ông, mà tấm lương «bảo-chủng» của các ông lại càng chói lói lắm.

Một người có tâm với dân bị lụt lại cáo.

Một nhà từ-thiện hiếm có. Từ khi xảy ra cái tai nạn thủy-lạo đến giờ, thì đã có nhiều nhà từ-thiện đem tiền của hoặc vật liệu đến giúp cho các người bị lụt rồi, không đợi nhà-nước lạc-quyên thành lập.

Như mới đây ông Ng-văn-Giêm là chủ lò mang đồ gốm ở Hanoi có cấp 50 cái thuyền cho các làng bị lụt ở tỉnh Hưng-yên.

Thật là một nhà từ-thiện hiếm có vậy.

Hội-đồng thành phố — Hội-đồng thành-phố đến tối 5 septembre 1924 hồi 21 giờ họp kỳ thường-lệ tại tòa Đốc-lý. Trong các việc xét đến thì có những việc sau này :

Bàn một cước thư-ký cho hội-đồng ;

Trình hội-đồng về việc trích tiền ở trong các khoản tiêu không dự định trước ;

Đơn xin liễn trợ-cứu của Ng-thị-Tôm là vợ góa của người lính tuần-cảnh Ng-huy-Giêm ;

Đơn xin tiền trợ-cứu của M. Vincenti cho các trẻ vị thành niên Montety ;

Đơn xin tiền trợ-cứu cho Mme Vve Barges ;

Các đơn xin hoãn ra lính của mấy người thiếu niên Pháp ;

Việc cho thuê đệm giải và cây cối trong những khi có lễ cưới tại tòa Đốc-lý ;

Việc sửa đổi lại nghị định ngày 8 août 1922 là nghị-định xếp đặt các đường phố làm nhà kiểu tây ;

Việc thuế các thứ xe ;

Việc định thuế tàu thuyền đậu ở bờ sông và việc để các vật liệu và hàng hóa ở bờ sông, vân vân ;

Việc cấp tiền phụ-cấp xe đạp cho những linh cảnh-sát có xe-đạp mà dùng vào việc công.

Việc lập một lớp dạy chữ Pháp cho linh cảnh-sát ;

Đơn của M. Darius xin khắc tên một người anh vào trong bia kỷ-niệm các chiến-sĩ trận vong ;

Việc định các phố nào phải làm bờ hè ngay ;

Việc bán công thổ, bán chiếc tàu *Lutin* ;

Bức thư của quan Thống-sứ Monguillot ;

Bức thư của ông xã-trưởng xã Hauvinê, vân vân.

Về việc sản bảo chết người ở Gia-lâm. — Trong số báo hôm kia, bản-quán có đăng bức thư của M. Công Thành phân trần mọi lẽ về việc sản bắn chẳng may của ông. Vì bức thư ấy bản quán lại tiếp được bức thư sau này của một nhà đọc báo cũng xin cứ nguyên-văn đăng báo cho rộng đường dư-luận.

« Bài lai cảo của M. Công-thành đăng trong số báo ngày 27 về việc bắn chết người, thực là lắm câu thô-suất, khiến cho độc giả nhiều người phải bình phẩm.

Xem như bài ấy thì hình như chỉ ý ông đợi tòa án có xử đến thì mới chịu tiền đền, chứ đối với kẻ bị chết oan k ông có chút lòng thương xót. Trong bài ấy ông nói : Chẳng may cho tên ấy tó ký thật mạng, đó cũng là cái số của tên ấy, v. v.

Chết nỗi, bài vân của một nhà đại-biểu, lại là đ biện-hộ một việc quan họ cho mình, mà lời lẽ thực là lời phù nhụ, giả đem đọc cho các bà chỉ tin về bói số, cũng chưa để nghe để lọt tai. Ông đã lắm thiệt mất mạng người, dẫu cho là vô tâm, cũng nên lấy là n hối hận, đem lòng tư cấp cho nhà kẻ bị oan mới phải là nhân đạo. Có lẽ trong tri ông, cho là tại sao Le-hầu, sao Thái-sát đóng vào cung mệnh của người bạc phận k a, nên chi mới xui khiến đương mùa nóng mà cao hứng đi sẵn, lại xui khiến lúc cầm súng chạm vào cò máy. Vậy cứ như lời thanh p ần của ông, tui phải bắn sao La hầu, sao Thái-sát là thủ-phạm mà đ người chết bắt đền ở Nam-tào. Cái lý thuyết của một nhà đại-b ện, thức giả hẳn xin bình-phẩm cho là phải hay cho là trái.

Cứ lấy bình tĩnh mà nói, thì việc đó cũng là việc không may thôi. Nhưng đã tử ra xảy ra ngỡ sát, cũng nên tự minh ăn hận, đền bù c o mình người bị nạn, tội là chút tình đối với kẻ thác oan.

Bài lai cảo của ông có phải là công văn đâu mà toàn là giọng tự trát cả. Ja-Toại tuy lúc sống là đầy-tớ, nhưng bây giờ bị hại vì pải mạng, nỡ nào đem lời khinh rẻ lỗ ra lắm bụng nhẹ nhàng. Người ta lúc bình thường cái địa vị đủ sang bay hèn, nhưng đến lúc biến cố tui cũng phải trân trọng. Đầy tớ theo chủ đi sẵn, vì viên đạn vô tình mà thiệt mạng thì có thể coi như một người ngoài ngạn, mà không nỡ xem thường xem khinh. Cứ lấy lẽ trong thư thì đủ hiểu cái tâm lý đối với kẻ thác oan là những nào vậy.

Đến như câu nói « không bao giờ thửa ra xin đền cho gia quyến tên ấy ». Câu ấy thì cũng nhẫn tâm thay ! Tôi không phải làm trạng sư cho nhà khổ-chủ ; đây chỉ xin lấy công lý mà bàn. Lỡ tay mà bắn chết người có nên đền tiền để bù với cái tội nhỡ người ta đã phải chịu hay không, đồng bang ta ai cũng có thể lấy một câu mà đoán định. Đó là lương tâm của nhân loại ; giữa đường thấy người bị nạn, còn đem lòng cứu tế, huống chi là vì ta cho lụy đến người.

Nếu như lời biện-thuyết của M. Công-Thành, chẳng hóa ra trọng của họn người lắm nhỉ. Một ngày mai có khách vào hiệu ông may một bộ quần áo rét, mà ông cho thợ vụng may hỏng, có lẽ cũng cho là số ông khách kia phải mặc quần áo xấu mà bắt trả đã tiền. Lại ngộ có khách vào hiệu mua hàng, vô ý đánh rơi tàn thuốc lá làm cháy loang một tấm hàng, vậy thì ông khách có thể cho là số tấm hàng đến ngày bị cháy mà không chịu đền, ông lại cho là số đến ngày mất của mà không bắt đền nữa. Nhưng tôi chắc vì lẽ bảo quyền lợi thì ai lại chịu thiệt. Xin ông thử nghĩ mà coi, thiệt mạng người với thiệt tấm hàng, hà phải bắc cân mới biết bên nào nặng bên nào nhẹ.

Còn như đoạn ông biện thuyết rằng khẩu súng mua từ tháng hai tây, có lẽ chủ-ý tổ là mình đã thạo về nghề bắn. Thôi tôi cũng xin lấy mấy câu phiếm luận mà bàn chơi. Năm ngoái có hai vị nghị-viên bên Pháp qua xứ ta sắn trong Ba-lại một buổi sáng bắn được hai con cọp là giống hại người. Năm nay một vị nghị-viên ta đi sắn ở đồng bằng lỡ tay thiệt một mạng người đồng loại. Trong người lại ngẫm đến ta, người đồng-bang ta cũng nên coi đó mà mướt mồ hôi trán. »

Nguyễn-đạc-Thủy.

Hội chợ Hanoi

Làm thứ sáu

Sẽ bắt đầu mở từ 30 Novembre đến 14 Décembre 1924.

Tòa án Đại-hình. — Hai quan cố-vấn Préau và Nezet nay cử làm phụ-thẩm tại tòa án Đại-hình trong vụ thứ ba kỳ 1924 để xét việc lỗ tên Phạm-v-Long tức Song và đồng đảng phạm tội giết chết một người Khách ở phố Tourane tại thành phố Haiphong, để thay cho hai quan cố-vấn Quintrie Lamothe và Dupré, vì quan cố-vấn Quintrie-Lamothe đã ngồi dự thẩm việc ấy rồi và quan cố-vấn Dupré đã xử việc ấy tại tòa Đại-hình lần trước rồi.

Ngạch quan lại. — M. Hoàng-giai-Lương, bang-tá Bi-nhị (Lạng-sơn), được từ chức.

M. Lê-văn-Nội, tùng cửu phẩm bá-hộ (9.2) chánh-tổng Khánh-nham, phủ Tràng-định (Lạng-sơn), nay tạm bổ bang-tá Bi-nhị.

M. Ng-duy-Thiệu, thừa phái châu Vị-xuyên (Hà-giang), nay đổi đi Đông-triều (Hải dương), và kiêm việc lục-sự tại tòa án đệ nhất cấp ở đấy.

M. Ng-tiến-Trước, thừa phái huyện Đông-triều, nay đổi đi châu Vị-xuyên.

M. Nghiêm-ngọc-Diệm, thừa-phái hàng năm, quản làng Tây-mỗ tổng Đại-mỗ, phủ Hoài-đức (Hà-đông) được thêm hạn nghỉ 10 tháng, không lương.

Muốn bán một cái xe ô-tô « Citroën » 10 mã-lực, chạy còn tốt lắm. Có nhiều đồ chữa. Giá bán 1.100 $.

Hỏi tại bản-quán. 3882

Vừa ở Tam đảo mới về mấy hôm nay

Y-khoa bác-sĩ Sarraillé

Số nhà 8, phố Thợ-nhuộm. Giây nói 395

Xét-nghiệm máu mủ, đờm rãi, phân, nước tiểu, bằng kính hiển-vi.

Chữa bệnh họ lao, bệnh giang mai, bệnh siển, bệnh đau dạ dày, đau ruột, bệnh đàn bà và bệ-sinh, vân vân.

Nói được tiếng An-nam, không phải dùng thông-ngôn.

Thứ bẩy, thứ năm, thứ bẩy khám bệnh từ 4 giờ đến 6 giờ 30 chiều.

Trừ ngày chủ-nhật, còn ngày nào cũng từ 9 giờ 30 đến 12 giờ trưa, có lẽ ngày và giờ cho bệnh-nhân đến chữa.

2980

Tuồng lạc. M. Ng hoàng-Thợ-trì - huyện Hưng-nhân (Thái-bình), được cấp một đạo tưởng-lục, vì đã có công trong dịp nước lên.

Dịch trâu bò. — Tại địa-hạt tổng Thọ-bình châu Chiêm hóa (Tuyên-quang) nay có dịch trâu bò.

Mông bổ. M. Ng-v-Khuê, có bằng Sư-học Pháp-Việt, được bổ trợ-giáo tập sự, kể từ ngày 1er septembre 1924.

Nghỉ hộ sản. — Mme Bùi-thị-Tư, giáo học hạng năm, tại trường hàng Cót (Hanoi), được nghỉ hộ-sản hai tháng lĩnh cả lương.

Bãi chức. — M. Dương-v-An, trợ-giáo tập-sự ở Sơn tây, vì bất lực, bị bãi chức, kể từ ngày 1er septembre 1924 trở đi.

Xe điện đụng xe tay. — Trưa thứ tư-ai trước chợ Đồng-xuân, có một cái xe số 287 của người cai xe Ng-bá Hòe do ngư i phu xe Ng-văn-Hữu kéo, bị chiếc tom xe điện số 9 ở hàng Gấy xuống đụng phải. May không việc gì đến người, chỉ hư hỏng xe mà thôi.

Hội đánh vỏ. — Xin các viên hội-đồng trợ sự hội đánh vỏ *Boxing club Tonkinois* cùng những người có chân hội ấy đến tối thứ bảy 30 août hồi 20 giờ thì họp tại phòng luyện-tập (salle d'entraînement).

TIN NƯỚC LÊN XUỐNG

Trên sông Hồng-hà

	26 Août hồi 6 giờ	16 giờ	29 Août hồi 6 giờ
Lao-kay	78.80	»	78 70
Yên-bày	29.87	»	29 92
Việt-trì	13.95	»	14.06
Hanoi	9.17	»	9 24
Vạn-yên	8.10	»	8.00
Hòa-bình	6.50	»	6.60
Tuyên-quang	8.90	»	8.25
Phả-đoan	23.23	»	32 19
Phả Yên-bình	3.88	»	2.60

Trên sông Thái-bình

	28 Août hồi 6 giờ	29 Août hồi 6 giờ
Thái-nguyên	26.15	22.55
Lăm	5.70	4,60
Phả lang-thương	5.73	5,85
Phả-lại	5,78	5,96
Phú-lại	4.41	

VIỆC BẮC-KỲ

HAIPHONG

Hội-đồng thành-phố. — Tối thứ tư 27 août Hội-đồng thành-phố đã họp ở tòa Đốc-lý có quan Đốc-lý Krautheimer chủ tọa và có các ông hội-viên Tây Nam đến dự hội-đồng đông đủ cả. Đúng giờ, quan Đốc-lý khai hội-đồng để bàn giải các vấn-đề trong chương-trình mãi đến 10 giờ rưỡi mới giải-tán. Số báo sau sẽ đăng các vấn đề đã giải-quyết trong kỳ hội-đồng ấy.

Mấy tin về cái bão rớt vừa rồi. — Cái rớt trận bão vừa rồi ở ngoài Đồ-sơn cũng bị đổ mất nhiều cột điện thoại và cột đ ện-báo, nên sự thông-tin từ Đồ sơn về Hải-phòng phải mắc nghẽn mất non một ngày hôm sau. Cây cối th ật hại cũng khá và nhiều nhà tranh ở làng Đồ-sơn và Đồ hải bị xiêu đổ cũng độc mái. Được cái không can gì đến nhân-mệnh. Người ta cũ lo cho mười một cái t uyền đánh cá có non một trăm người khởi-hành ra bể từ đêm 24 août không biết có thoát khỏi nạn sóng gió bất kỳ ấy chăng, vì biện đến nay này cũng chưa thấy tin-tức gì cả.

Ngạch Học-chính. M. Nguyễn-thế-Mộc bổ về giáo-sư trường Hải-phòng đã ngoại ngạch năm nay, vừa có nghị định thuyên bổ lên Hanoi để dự tại trường Thực-hành ở hàng Bún của trường Sư phạm. Ông giáo Mộc được đổi lên trường Thực hành thì đủ tỏ ra rằng nhà Học-chính tin dụng lắm và đã biết cái công cảm chỉ và gắng sức của ông đối với học trò lắm vậy. Các nhà có con em học ông tu ộ bấy lâu tại Hải-phòng được tin ấy đều lấy làm tiếc lắm.

Chết đuối. A-chou là t uyền c ủ lính sẵ Cẩm trị ở Cẩm giai bắn là Kam-Yuong, l n năm tuổi, ngã xuống sông Xi-măng c ết đuối chưa tìm thấy xác.

Xác trẻ con. — Một cái xác trẻ con đỏ hai tuổi, không rõ cần cước, bỏ ở bãi đất hoang ở phố Sadi Carnot thì sẩy Tuần cảnh đã cho đưa vào nhà xác.

HÀ-ĐÔNG

Lại cái lụt bọ-xít nữa! — Ấy mới khôn-nạn cho dân nhà quê mình chứ ! Ở Bắc-ninh, Hưng-yên, Hải-dương thì bấy lâu nay khổ về cái lụt nước, còn ở Hà-đông trành được cái lụt nước này thì cái lụt bọ-xít ở đâu lại mới đùng đùng lên ở mấy nơi năm ngoái đã chết đỏ vè nó là những làng dân huyện Thanh-oai và những làng lân-cận thuộc về cuối phủ Hoài-đức vân vân.

Thôi chẳng phải nhắc lại thì ai nấy bản cũng còn nhớ rằng các làng đó — nhất là các làng dân huyện Thanh-oai — vụ tháng mười năm ngoái, đã bị cái Hung thần bọ-xít vo-vét mất sạch-sành-sanh, nhân-dân đã đến điều nheo nhóc. Được vụ chiêm vừa rồi, người ta cố gượng cấy nhiều nơi, thì thấy cũng thu-hoạch được kha-khá: ai nấy đã mừng thầm rằng những ruộng mà vụ tháng mười trước lúa mà bị bọ-xít làm hại, đem cấy chiêm mà được, thì chắc cái nọc bọ xít đã tiết rồi, vụ mùa sau, như phong-vũ hòa-thuận, ắt bẩn là cầm thắng-khoán, chứ chẳng không. Ngờ đâu vụ lúa mùa này, tự lúc cấy đến giờ, đặt cây lúa xuống là thấy xanh tốt, thế mà đến mo bỗng dưng giống bọ-xít ở đâu lại đùng đùng kéo lên. Một chập trước đây đã bị trận mưa làm trôi giạt mất cả, nhưng sau trận mưa lại thấy nó lổm-ngổm đầy đồng. Các nông-dân ta ở các miền đó hiện đương ngao-ngán lo-sợ lắm, đương cố thì-hành các phương pháp để trừ khử nó đi, nhưng chẳng biết có phương-pháp nào trừ được tiệt cái nạn ấy không ? hay nó cũng phải thành lệ như cái lệ lụt ?

NINH-GIANG

Nước lụt và cách bảo thủ đê đường. — Bản quán nhận được bài sau này gửi đăng, báo còn trách-nhiệm đối với dân Ninh-giang thì đã có người kỳ tên chịu :

Nước năm nay to sớm quá, từ hôm 12 juillet vừa rồi, đê về mặt sông Đại-hà và mặt sông Bói-giang đã bị nhiều chỗ sạt lở, quan phủ Ninh-giang Bùi-thiện-Căn hết lòng đốc sức tổng lý dân phu đêm ngày ở đê sanh hộ, song thế nước một ngày một to, đê bên hữu ngạn Bói-giang rất là nguy hiểm; nên chi quan nguyên Công-bộ-Thượng-thư Đoàn-trứng-cơn cũng không quản sự khó nhọc mà ra đê trông

(Còn trong thấy bà, xét thấy hay).

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)



ĐỒNG-HỒ
ĐEO TAY
BỌC VÀNG
Máy mô-neo,
15 chân kính
Mặt có kim
có chữ dạ quang
BẢO-HÀNH 20 NĂM
Giá . . . . 11$50
BÁN-TẠI HIỆU :
A. PERROUD (Nhà xanh)
30, Phố Paul Bert, — HANOI
2009

VIỆC VẬN TẢI HÀNG HÓA
P. CAPS
Nhà giấy tại số 7, phố Paul Bert
HANOI
Nhận làm môi giới về việc chở hàng: Haiphong và Marseille.
Bỏ hàng, xếp hàng và mọi việc khai báo và nộp thuế thương chính, xe khuông và dọn nhà, vân vân.
GIÁ TÍNH RẤT HẠ
2116

金泰正興
獅子名茶

[illegible]

HAIPHONG: 35 nhà 140 Phố Khách. Téléphone 222.
HANOI: Số nhà 3, Phố hàng Ngang. Téléphone 480
2161

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Ông Montès nhượng hiệu Bào-chế của ông cho ông Domart bào chế sinh-viên hạng nhất về cao-đẳng học-đường Paris đã một năm nay. Ông Domart tự trông coi lấy việc chế thuốc, và thuốc chế bao giờ cũng rất cẩn-thận, nhờ về thế mà hiệu bào-chế ấy rất có tiếng.

Thuốc gửi đi xa cũng rất chóng. Ai muốn hỏi giá, hay hỏi điều gì cũng trả lời ngay.

coi giúp đỡ. Quan Tổng-đốc bản tỉnh cũng có lòng thương dân thân chinh về tận nơi khám xét hiện tình việc sanh-hộ, nên tổng-lý dân phu đều hết lòng lăn lóc giữ đê hơn nửa tháng trời. Song nghiệt thay! thế nước càng ngày càng lên, đến ngày 25 juillet vừa rồi các con chạch mới đắp đều bị nước mạn quá cả. Tiếc thay! công phu quan dân khó nhọc gần nửa tháng trời mà không thể sao giữ được. Một điều đáng giận nữa là: quan đê bên tả ngạn quan dân cũng hết sức sanh hộ, cả quan Án-sát hàm Phạm cũng ra đê đốc sức sanh hộ, tuy đê vẫn được yên ổn, mà cũng bị lụt cả, là vì nước lụt ở phủ Bình-giang chảy ấn về lối trong đê, thành ra toàn hạt phủ Ninh-giang không còn một chỗ nào là không lụt, sự thiệt của dân thực là nhiều nỗi không kể sao cho xiết; hãy kể ngay một cái hại ruộng cũng mất đến 40.000 mẫu, tính cả tiền công cày cấy và hoa lợi sẽ thu hoạch được đánh đồng mỗi mẫu là 30$00, thì thiệt hại đến 1.200.000 đồng! Hiện nay nước lụt ngang trời, dân tình kheo khó, quan Công-bộ-Thượng thư Đoàn tướng-công không quản sự làm lội cũng cùng với quan phủ Bùi-thiện-Căn đi khám xét dân gian thủy thế hiện tình và các đoạn đê bối để trù nghĩ việc bảo thủ, đợi khi nước rút hết quan phủ Bùi chúng tôi sẽ bẩm lên quan trên để xin phép cho dân trù liệu tự đắp lấy mặt đê sông Bối và cái bối bao quanh bên tả ngạn sông ấy, thì dân tình lấy làm hoan nghênh lắm. Dám mong rằng các công việc trù liệu ấy và hiện tình dân ngưỡng vọng như thế, quan trên sẽ thương xét liệu cho dân được phép làm những các đoạn đê như vừa kể ở trên, thì toàn hạt phủ Ninh-giang non ba vạn mẫu ruộng và một vạn mẫu thuộc ba tổng hạt Thanh miện từ sau này khỏi lo về sự ngập lụt như năm nay nữa, mà những tiền làm đê ấy nhà nước không cần phải lấy vào sổ thu-chi nào cả, xin lấy ngay vào các nhà điền-hộ. Giả như thuế vụ đông năm nay mỗi mẫu còn phải nộp đến hơn 0$,70, như thừa nhà nước tha cho không phải nộp, mà thu lấy mỗi mẫu 1$,00 để chi làm đê thì các điền-hộ cũng sẵn lòng nộp ngay, vì năm nay nước lụt mỗi mẫu mất tới 30$,00, được như thế cũng là 30 thành mới đền bù được một thành. Được như thế thì các nhà nghèo các làng trong phủ hạt được nhờ đó mà đi làm ăn đợi đến vụ sau ấy cũng là một cách dĩ công đại chẩn vậy.

Hội-viên, Ninh-giang:
Bùi-công-Cơ lai cảo

VIỆC KINH-ĐÔ

Cuộc đố thai tại bộ Học. — Đêm 20 tháng 7 ta tại bộ Học có bày cuộc dạ yến để khoản đãi các quan Tây Nam và mừng cuộc hôn nhơn của lệnh-ái quan Học-bộ Thân đại-nhân đã thành đính. Có cuộc đố thai rất là vui vẻ. Cuộc đố thai này có in ra 10 câu thai trên một tờ giấy để đưa cho mọi người, rồi ai muốn đáp câu gì thì vào đáp. Giải thưởng thì phong hậu lắm mà không cứ là câu khó dễ. Các câu đố thai ấy như sau này:

Số 1. — Đức lành ngọn cỏ gió bay,
Để đây ai cũng chấp tay nép mình,
Trên nhờ chín bệ thánh minh, Ngự phê một nét lưu danh muôn đời.
Tên một người đờn bà nước Nam.

Số 2. — Trăng in cổ thụ ghi lời,
Tháng hai sông Huế nhớ người đời xưa,
Tên một người đàn bà nước Nam.

Số 3 — Bên góc bộ Học bên cạnh bộ Hình, xem đi, ngó lại hỏi anh bộ gì.
Bộ gì?

Số 4. — Trên mười một, dưới đôi mươi Đinh ninh hai miệng một lời song song.
Chữ gì?

Số 5. — Thân em ai nắng tròn vo, Nhồi lăn với bột cán đo với đàng.
Thứ bánh gì?

Số 6. Giấy chi trồng trụ mà dăng, Đưa tin non nước gió trăng cho đời.
Giấy chi?

Số 7. Bảng chi tay viết thành lời? Trên vua ban thưởng dưới người mến yêu.
Bảng chi?

Số 8. Cây chi một gốc hai cành? Sinh hoa nở nhụy chung tình trăm năm
Cây chi?

Số 9 Đã thương ai có thương không? Vàng cho chẳng lấy hoi đồng chẳng ham, tửa nhà mang lấy tiếng tham.
Một sở ở ngoài thành Huế.

Số 0. — Đứng trên quyền chú quyền cha, Chim muông cây cỏ đều là con em.
Một hạng người đi học tây đã thành nghề.

Độc giả chư tôn đọc mười câu thai này tưởng có ngài cũng ngẫm nghĩ phúc lời đáp giải, nhưng nay hãy tạm đình đăng các lời ấy, kỳ sau sẽ đăng mới được thêm vui.

Cuộc dạ yến đêm hôm ấy rất lý thú vì trước bộ Học đã có sẵn một cảnh trí khéo bày nào là cây, là đá sẵn sàng, lại có đài cao nhà rộng, cỏ hoa xen lẫn, hương lục thêu thùa, lại thêm về trương đăng kết thể thì có đèn điện đèn lồng ngũ sắc và những các thức đèn làm giống hình cầm, thú, côn, trùng, treo xen lẫn nơi giả sơn cổ thụ. Trước bộ đường và trước sân thì bày ghế để các quan Tây, Nam dự xem, ở trong bộ bày đủ mười dòng các thức bánh rượu.

Các quan Tây, Nam đang thuộc đúng 9 giờ đến đông đủ thì bắt đầu diễn lối Nghê-thường-vũ-y, là tám người tiên-nữ ra múa bài bông và hát những câu chúc khánh tại trước sân, một bộ nhạc ta rồi theo khúc hát tiêu thiều ca vũ. Múa xong thì tiếp đến cuộc đố thai, xong cuộc đố thai thì đốt pháo và cây bông có xổ ra bốn giây lồng đèn dài và một tòa bát tiên rồi đến một cái bảng giữa đề chữ « Bonne union » hai bên hai câu liễn bốn chữ lưỡng tánh giao hoan rồi đến tầng trên hết một người tây cầm lá cờ tam tài thật là một cây pháo rất công xảo. Khi đốt pháo xong thì mở tiệc dạ yến vui mừng, trò chuyện đến canh khuya mới tan.

VIỆC TRUNG-KỲ

THANH HÓA

Một toán cướp có súng ống vào làng Hà đồ. Năm người bị trọng thương. Hai tên cướp bị đánh chết. — Đêm hôm 24 rạng 25 vừa rồi, có một toán cướp có giáo mác và súng ống, độ 7, 8 đứa, giả làm đi buôn vào nhà M. Cửu Nhiễu ở làng Hà đồ, tổng Bái trạch, phủ Hoằng-hóa, rồi ăn cướp. Khi ấy người nhà tẩu thoát ra ngoài được hô hoán lên, dân làng đổ đến cứu và đánh nhau với bọn cướp. Chúng nó cậy có khí giới, nên không chịu bỏ đồ vật mà tẩu thoát, chúng bắn và chém phải năm người làng bị thương cũng khá nặng, hiện đang nằm tại nhà thương. Những người bị thương ấy tên là: 1. Lê-đình-Giới phải một vết đâm ở hông; 2. Lê-hữu-Trọng, 1 dấu chém trên đầu; 3. Lê văn-Chấn phải một phát đạn; 4. Lê văn-Quang bị thương ở ngực; 5 Lê-văn-Ba, bị chém ở tay phải.

Dân làng thấy nhiều người bị thương, cho nên hết sức chống cự và cố đánh bắt cho được bọn cướp, thì đánh ngã được hai tên, được một lát thì hai tên ấy chết, còn bao nhiêu thì chúng tẩu thoát cả.

Hai tên cướp ấy sau xét thẻ căn cước của chúng là: Bùi văn-Trâm 30 tuổi ở làng Cao-phương tổng Hào kệt, huyện Vụ-bản, tỉnh Nam-định; và Phạm Hình, 20 tuổi, ở làng Nhuận-ốc, tổng Bồng-hải, huyện Yên-khánh, tỉnh Ninh-bình.

Hai cái tử thi ấy đã đem đến nhà thương khám nghiệm và cho mai táng còn các việc nay đang tra xét.

VINH

Phiền về nỗi xe tay. — Mới trong khoảng vài tháng nay sở Cẩm lập lệ cấm đi xe hai người hay là để đồ hành-lý lên xe. Cái lệ ấy làm cho khách đi đường phải nhiều nỗi rất phiền, như khi đêm hôm xe đã hiếm, mấy người đi với nhau có việc cần, muốn đi xe mà chỉ có một cái, thì chẳng lẽ một người đi đất, một người đi xe hay sao? Khi ở xe-lửa hay ô-tô ra, mà có đồ hành-lý dù một cái *valise* hay cái rương cũng vậy, không được đem theo vào xe mình. Như thế ngộ có đồ vật quí mà gặp bọn phu gian giảo, thì ai đền cho người ta? Như mới đây có một ông kia đêm phải đi tìm người nhà, khi về không có hai xe phải đành nói khó với tên phu xe kéo đôi cho mau việc, nhưng khốn nỗi tên phu xe nghe rồi, lại gặp phải thầy cảnh sát nghiêm ngặt qua, dù khách nói thế nào mặc lòng, dù người phu van lạy thế nào mặc ý, thầy cũng cứ lấy oai quyền của thầy giơ tay mà tát tên phu xe mấy cái, rồi là bắt binh đem về bóp.

Người ta nói rằng tại mấy người trưng xe xin thế để lấy lại nhiều, cho nên mới có cái lệ nghiệt ấy. Đến ở Hà-nội là nơi lệ-luật nghiêm ngặt nhất mà cũng không nghiệt thế, hu'ng chi là ở đây. Vậy thiết tưởng quan trên nên cho bãi cái lệ cấm đi xe đôi hay là để đồ hành-lý nhẹ lên xe thì phải, trừ ra những đồ to quá, sợ nguy hiểm cho sự đi lại thì hãy nên cấm.

SÁN-NHIÊN-ĐÀI

Từ xưa đến nay bản-bộ diễn biết bao nhiêu lối hát cải-lương: nào lối chèo kim, chèo cổ, lối hát Nam-kỳ, lối tả chân, lối mới, lối cũ, lối nào cũng được quý khách ban khen, trong bấy nhiêu lối hát duy có lối này các ngài ưa xem mà thật là hiếm có là « lối hát Tối tân. »

Có nhiều giọng hát đặt ra điệu riêng của nhà soạn, lại có cả âm nhạc riêng chỉ để diễn vào tích hát này là tích:



ĐÔI CHỮ
ĐỒNG TÂM...

Tích này đã lâu chưa diễn lại, có nhiều quý khách đòi xem, vậy bản-hội định: Tối chủ-nhật 31 tháng tám tây này diễn lại.

Bán vé từ tối thứ bảy 30 Août.

Tối thứ sáu, 29 Août 1924
Diễn hai tích:
Tích thứ nhất:
MÀI GƯƠM DẠY VỢ
(Hát chèo)
Tích thứ hai:
CAO LŨNG PHÁ
THIẾT HOA-XA
(Hát tuồng)

Tối thứ bảy 30 Août 1924
BẮT TÌNH NHÂN SỰ
(Tích hát khôi hài)

Rõ-ràng ta vẫn là ta,
Vẫn-vơ tựa thể hồn ma xác người.
Nao than khóc no nực cười,
Chẳng tu sao lại dống người đi tu.

MUA MAU KẺO HẾT !!!



Bản-hiệu mới nhận được ĐĨA HÁT ANNAM, tiếng Saigon, tiếng Huế, tiếng Bắc, hát tuồng, hát chèo, hát cải lương cùng kể chuyện và ca-lý rất hay và rất tốt !!

Grand Arrivage Disques Annamites
CHANSON & Cie HANOI

LỆ ĐỔI CHỖ Ở

Xin các ông mua báo, khi đổi chỗ ở, muốn bản-quán gửi đến chỗ mới, thì gửi cho bản-quán cái giấy quấn báo, chữa lại thế nào thì biên rõ ràng vào đấy, và gửi theo hai hào (0$2) bằng tem cũng được, để chi tiền giấy quấn khác.

Hễ ai không gửi tiền theo thì cứ để nguyên như cũ hoặc phải trả nặng hơn.

Rượu bổ-đào:

TONIQUE TONKINOIS

Có tờ chứng-chỉ ban khen của **HOÀNG-THƯỢNG**



Theo hình tự-nhiên in ra đây, chứ không như có mấy thứ thuốc vẽ những hình lạ, làm trò-cười cho trẻ-con và người có trí khôn thì không ai có thể tin được!

Xin xem-xét và so-sánh cho kĩ kẻo nhầm to!!!

Ngày mồng 7 tháng năm, niên-hiệu Khải-định thứ ba, tòa Nội-các phụng lời châu phê rằng:

Chiều nay đại được phóng của MONTÈS qui ông, có chế nên một thứ rượu bổ đã từng ngự dụng que rất hay, đáng nên gia thưởng, trước lục phê thì gửi cho qui dược phòng chế-ông để lẻ thanh-giá.

Khâm thử

[illegible]

Rượu này đã kê-cứu theo thủy-thổ và tính-chất người phương Đông mà chế ra, cho nên người bản-xứ già, trẻ, đều dùng được cả! Xưa nay chưa có ai đã dùng mà chê được! *Giá bán rất rẻ: 2$25 một chai lớn: từ sáu chai giở lên sẽ trừ hoa-hồng, tùy theo nhiều ít.*

Bản-hiệu không cần phải vẽ những hình kì-dị làm lạ mắt thiên-hạ và trò-chơi cho trẻ-con, lại kể những truyện khó tin, người có kiến-thức chẳng ai tin được. Đã vậy, giá bán lại đắt quá, mà vị-tất có được công-hiệu cho tính-chất người bản-xứ.

Bào-chế **MONTÈS**
54, Phố Tràng-tiền 54
HANOI

Xin xem tiếp theo ở trang thứ tư tờ báo này.

LE DROIT PÉNAL A TRAVERS
L'Ancienne Législation chinoise
(ÉTUDE COMPARÉE SUR LE CODE GIA-LONG)
PAR
PHAN-VĂN-TRƯỜNG
Docteur en Droit
Avocat à la Cour de Paris
Prix . . . . 1$00
Port recommandé 0.14

66 128

Ngũ mỹ Tái-sinh-duyên

NGUYỄN-ĐỖ-MỤC dịch thuật

Nói xong, đến gần trước mặt người ấy mà bảo rằng:

— Vừa rồi nhà-ngươi tự xưng là *Lý khôn*, vậy lai-lịch từ xưa những thế nào, nhà-ngươi nên thuật rõ, để ta bẩm với quan nguyên-soái tha chết cho nhà-ngươi.

Người ấy nói:

— Nguyên trước tôi làm mã-phu ở trong *Hoa* tướng-phủ, chủ-nhân sai tôi theo giết một chàng thư-sinh họ *Phùng*, nhưng tôi thiết nghĩ rằng không thù oán gì, can chi lại giết người ta, bởi vậy tôi mới tha cho người ta trốn, rồi cũng bỏ chủ-nhân mà đi sang huyện *Khúc dương*, làm chức thiên-tổng để lấy miếng lương ăn vậy.

Phùng-húc nói:

— Thế ra người chính là một vị ân-nhân của tôi. Tôi tức là *Phùng-húc* mà năm xưa ân-nhân đã tha chết cho đấy!

Lý khôn nghe nói, kinh-ngạc mà bảo rằng:

— Thế ra người tức là *Phùng* tiên-sinh đó! Ngày nay người đã làm nên một vị đại tướng-quân, xin người cứu tôi!

Phùng-húc nói:

— Ân-nhân cứ yên lòng! Để tôi xin cho!

Phùng-húc chạy vào, ghé tai *Lâm-chương* nói nhỏ mấy câu. *Lâm-chương* truyền ha, và đòi *Lý-khôn* vào. *Lý khôn* vào tới nơi, cúi đầu lạy ta cái ơn đã tha chết cho.

Lâm-chương bảo rằng:

— Ta tha chết cho nhà-ngươi, lại cho nhà ngươi được theo ta đi đánh giặc.

Nói xong, hạ lệnh tiến binh. Chẳng bao lâu, đại-binh kéo đến thành *Toản dương*.

HỒI THỨ LXXVIII

Lại nói chuyện *Lâm chương* nghe báo cách thành *Toản dương* chỉ còn có độ trong 30 dặm mới truyền đóng quân lại, rồi sửa-soạn nấu ăn. Khi ăn uống xong, các tướng đều đứng sắp hàng để nghe lệnh.

Lâm-chương nói:

— Tôi phụng mệnh đi đánh giặc *Tây-lương* để cứu *Từ* quốc-công về triều. Ngày nay muốn phá vòng vây, chỉ trông-cậy ở một trận này, xin các vị tướng-quân gia sức giúp tôi, cố cho được toàn-thắng.

Các tướng đồng thanh mà đáp lại rằng:

— Chúng tôi xin một lòng vâng lệnh quan nguyên soái!

Lâm-chương truyền lệnh rằng:

— *Mã* tướng-quân đâu?

Mã-vân vâng lệnh bước ra. *Lâm-chương* nói:

— *Mã* tướng-quân lĩnh bản bộ nhân-mã, nghe hiệu súng nổ, tiến đánh đông-môn.

Mã-vân đi khỏi. *Lâm-chương* lại truyền lệnh rằng:

— *Thường* tướng-quân đâu?

Thường-vạn-thanh vâng lệnh bước ra. *Lâm-chương* nói:

— *Thường* tướng quân đem ba nghìn nhân-mã, nghe hiệu súng nổ, tiến đánh tây-môn.

Thường-vạn-thanh đi khỏi, *Lâm-chương* lại truyền lệnh rằng:

— *Thang* tướng-quân đâu?

Thang bưu vâng lệnh bước ra. *Lâm-chương* nói:

— *Thang* tướng-quân đem ba nghìn nhân-mã, nghe hiệu súng nổ, tiến đánh nam-môn.

Thang-bưu đi khỏi, *Lâm-chương* lại truyền lệnh rằng:

— Còn các tướng đều theo ta tiến thẳng về phía trước mặt.

Nói xong, truyền cất quân đi ngay. Một tiếng súng nổ, quân-sĩ nghe hiệu, đều reo rầm lên. Tiếng chiêng rậy đất bóng tinh rợp trời, bốn mặt cùng ra sức tiến đánh.

Lại nói chuyện *Mã-vân* tay cầm đại-đao tiến vào đông-môn, gặp phiên-tướng tên gọi *Cáp-lý*. *Cáp-lý* quát to lên mà mắng rằng:

— Nhà-ngươi chớ nên cậy mạnh, đã có quân mỗ đợi đây!

Mã-vân chẳng nói chẳng rằng, giơ dao lên đánh. Hai người giao-chiến hơn 40 hợp, chưa phân được thua. *Mã-vân* nổi giận, sẽ lừa ngọn đao, chém đôi được *Cáp-lý*.

Mã-vân giết được *Cáp-lý* rồi, liền reo to lên rằng:

— Quân ta đâu! mau mau theo ta tiến vào Phiên-thành.

Bấy giờ *Mã-vân* đi trước, các tướng sĩ theo sau. Lại nói chuyện *Từ-hoành cơ* quốc-công ở trong thành nghe thấy mặt ngoài có tiếng quân-sĩ reo hò, biết là cứu binh đã đến, vội-vàng mở cửa thành đem quân tiến ra. Quân Phiên bị hai mặt đánh ập vào, người chết như rạ.

Lâm-chương đem các tướng tiến đánh bắc-môn. Ai ngờ vua nước *Tây-lương* có một vị công chúa tên gọi *Phi anh*, nhan-sắc xinh đẹp, mà lại có tài vũ-dũng, một mình địch nổi muôn người.

Phi-anh công-chúa nghe báo có quân đến đánh, liền mặc áo giáp lên ngựa mà nói với vua *Tây-lương* rằng:

— Đã có con phù-giá, xin phụ-vương cứ yên lòng!

Phi-anh công-chúa vừa nói dứt lời thì quân *Lâm-chương* kéo đến, cùng với quân Phiên xung-đột, chia thành mấy mả. *Phùng-húc* trông thấy một người cưỡi ngựa, mình mặc kim-giáp long-bào, biết là vua *Tây-lương*, mới nghĩ thầm rằng: ta bắt sống được người này thì thật là cái công rất lớn.

Phùng-húc nghĩ vậy, liền giục ngựa tiến đánh, bỗng thấy có một người nữ tướng trạc độ 18 tuổi, mình mặc giáp vàng, cưỡi con ngựa đỏ, tay cầm loan-đao, cất tiếng oanh mà hỏi rằng:

— Lai-tướng chớ khoe tài, hãy mau mau nói rõ họ tên cho ta nghe thử!

Phùng-húc nói:

— Ta là tân-khoa trạng-nguyên nhà *Đại minh*, tên gọi *Phùng-húc*, lĩnh ấn tiên-phong theo *Lâm* nguyên-soái tới đây để tiễu-trừ phiên-tặc!

Phi-anh công-chúa nghe nói là trạng-nguyên nhà *Đại-minh*, lại thấy diện-mạo khôi-ngô, mới đem lòng yêu-mến mà nghĩ thầm rằng: Nếu ta được cùng người này kết duyên phu-phụ thì há chẳng đẹp duyên vừa lứa lắm ru!

Phi-anh công-chúa nghĩ vậy, mới quát to lên mà rằng:

— Nam man kia! Hãy phóng ngựa lại đây cùng ta giao-chiến,

Phùng húc nghe nói, liền cầm ngọn giáo đâm thẳng vào mặt *Phi anh* công-chúa. *Phi anh* công-chúa giơ loan-đao lên đỡ. Hai bên giao-chiến trong hồi lâu thì *Phùng-húc* biết sức không địch nổi, vội-vàng quay ngựa bỏ chạy. *Phi-anh* công-chúa phóng ngựa đuổi theo, tức thì bắt sống được *Phùng-húc*.

Bấy giờ vua *Tây-lương* cũng đã thu quân về trại, *Phi-anh* công-chúa vào nói với vua *Tây-lương* rằng:

— Muôn tâu phụ-vương! Con đã bắt sống được một tướng nam-man về đó!

Vua *Tây-lương* nghe nói, mừng rỡ mà phán rằng:

— Giải nó vào đây ta xem!

Kui giải vào tới nơi, *Phùng-húc* đứng mà không quì. Vua *Tây-lương* nói:

— Nay nhà-ngươi đã bị bắt tới đây, nếu muốn được sinh-toàn, sao không quì xuống mà van lạy?

(Còn nữa)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Agents d'Annonces en Europe :

L. MAYENCE & C^ie

9, Rue Tronchet, PARIS

19, 21, 23, Ludgate Hill, LONDRES



Một cái điệu-pháp trừ bệnh

Trong đời người ta, những điều nên sự nhất là những chứng đau xoàng mà giai, những nỗi một nhọc hèn lừa hàng ngày vì những chứng sự làm cho suốt người suy đi, gần cái kém đi, hại cho sự thể hơn là những tội bệnh lớn.

Vì vậy, nhiều gia quyến lúc, mỗi khi người lớn nay trẻ con trong mình không được khỏe mạnh, thì người ta thường dùng thuốc Pilules Pink. Thuốc ấy nguyên bổ huyết rất tốt cho lục phủ ngũ tạng và trong có đủ các chất dùng cho người yếu rất tốt.

Hiện nay muốn giữ cho bệnh tật khỏi làm đau đớn, thân thể một-nhọc mà muốn bồi-phục lại, và cho khỏe muốn giữ gìn cho trăng-kiện, thì không có thuốc gì công-hiệu bằng thuốc

PILULES PINK

Thuốc Pilules Pink, hiệu bào chế nào cũng có bán.

RƯỢU BẠT-HÀ **GET**

PIPPERMINT GET

rượu này uống để mất mồ và mất khan tiếng.

PHÀM,

Thứ chè tốt thời quanh năm uống lúc nào cũng thơm ngon.

Thường làm hạng chè chỉ vào độ đầu xuân thì uống được, ít lâu thì nhạt nhẽo. Đấy là hạng chè giá lá cho nên gìn giữ đến thế nào cũng không tránh khỏi được sự biến động.

NHƯ,

Mua được hạng chè chính hiệu NINH-THÁI thời quanh năm lúc nào cũng ngon thơm. Vậy quí-khách muốn tránh sự biến động ấu xin chực tiếp quá bộ chiếu cố cho bản-hiệu tại Hanoi, Haiphong và Nam-định.

NINH-THÁI HIỆU

số 16, phố hàng Ngang Hanoi
số 113, phố Khách Haiphong
số 78, phố hàng Trống Namđinh
Kính cáo

Nhà Bán-đồ « TẤM-TẮM » Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

NHÀ BÀ-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÉS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Có bán thứ thuốc :

ELIXIR ANTICHOLÉRIQUE

Thuốc này có trị cả những bệnh : đau dạ dày, đi tả, đau ruột, đi thảo dạ.

CÁCH DÙNG : *Cứ trong 24 giờ uống một lần ; mỗi lần uống ba hoặc bốn thìa lớn pha với một ít nước lã ; trẻ con thì uống ba hoặc bốn thìa cà-phê.*

Giá bán : 0$60 một lọ

LỤC-TỈNH TÂN-VĂN NHỰT-BÁO

(Xuất-bản mỗi ngày 5.000 tờ)

6 trương

GIÁ BÁN BÁO :

Một năm	12$00
Sáu tháng	6.50
Ba tháng	3.50

Báo-quán ở tại đường Catinat, số 157, Saigon (Cochinchine).

Tôn-chỉ của tờ báo là để truyền-bá tư-tưởng văn-minh của Pháp-quốc, luận về kinh-tế lý-tài, báo tin lạ xảy ra trong Đông Pháp, mỗi kỳ đều có tiểu-thuyết. Mua báo xin gởi mandat cho M. NGUYỄN-VĂN-CỦA, chủ-nhơm thâu nhận.



Những chứng đã kể trên kia sinh ra có độ là bởi vì sâu máu. Phải bệnh thì ngứa ngáy rất là khó chịu. Muốn chóng khỏi nên dùng thuốc :

Dépuratif Richelet

mà các lương-y cả toàn-cầu điều cho là công-hiệu nhất. Dùng nó thì bệnh dù mới hay lâu cũng điều khỏi cả ; chẳng những chữa được các chứng ấy mà thôi lại trừ cả các chứng đau xương nhức đầu.

Lọ giá 1$ dùng được 1 tháng

Thuốc này có bán ở các hàng lục-hợp to

THUỐC DRAGÉES RABUTEAU

(hiệu dầu nai)

Một vị độc giả có viết thư bổi chúng tôi về cái giá trị và cách dùng thuốc Dragées Rabuteau tốt nào, vì ngại để nhờ thuốc Dragées Rabuteau (hiệu dầu nai) ấy mà khỏi được bệnh nan tiền thân, mụn mới nở khỏi, mà đã chuyển thành ra bệnh đau độ đầy và đau gan tốt.

Vậy xin kể ra sau này : Thuốc Dragées Rabuteau (hiệu dầu nai) này bào chế có chất sắt là một chất rất bổ về đường khí huyết, lại có khí dạm iam (iode) để lọc cho huyết được trong sạch mà làm cho tiêu tán những bọn bẩn ra ngoài hết. Người ta thường thấy phần nhiều người bị bệnh hư huyết, xanh xao và yếu đuối, đau mắt, đau cuống họng, có những mụn mọc sần sần lên ở mặt. Đàn bà con gái thì người ấy không đứng, thường hay sinh ra đau bụng.

Muốn cho khỏi hết các bệnh ấy thì nên dùng độ vài lọ thuốc Dragées Rabuteau (hiệu dầu nai) là một thứ thuốc bình-nguyên dễ lắm, lại là một thứ thuốc có đàn-bảng hơn cả.

Ở các hàng bào chế lớn đều có bán cả.

2066

NHÀ BÀ-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÉS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Thay huyết xấu.

Trị bệnh mất máu, khí huyết suy-yếu, thân-thể mỏi-mệt, gầy-còm, hay vì kém huyết sinh ra rão phổi làm cho hay ho vật uống thuốc này rất dễ, vì có mùi thơm không có lợm bao giờ !



Bài thuốc này có hội-đồng các quan Thầy-thuốc chứng-chỉ là hay.

Ấy là :

Thuốc nước bổ huyết MÁU BỒ

NHÀ BÀ-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÉS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Trong những độ giới nóng, thời tiết thay đổi, thường gây nên bệnh ghịp.

Mắc bệnh ghịp, thường sốt ho, nhức đầu, đau ê khớp xương.

Muốn trị bệnh ghịp, chỉ có một thứ thuốc, là :

Cachets du Docteur Rascol

0$50 một ống sáu cachets

RƯỢU NHO J. K. WATSON

Là một thứ thuốc bổ mạnh nhất, cái pháp chế thuốc này khác của đủ thảo dược, vì cái cách làm, lại tinh vi cẩn-thận nên thuốc này là một thứ bổ mạnh nhất.

Những khi cơ-thể cần dùng phải bổ cho thật mạnh, thì dùng thuốc này thật là nhẹ nhàng lắm.

Bệnh huyết suy, bệnh gân yếu, bệnh ghịp, bệnh sốt rét rừng v. v.

Uống một cốc nhỏ (liqueur) hai mươi phút trước hai bữa ăn chính

Giá bán : 2$50 một litre

Hiệu Bào-chế E. CHASSAGNE

50 phố Paul Bert, Hanoi

NGÀY NÀO CŨNG CÓ XE THỔ CHẠY

Công-ty **PHẠM-VĂN-PHI**



Đường Tân-Lỵ đi chợ Hiếu

Đường Vinh-Đông-hà

Ở Vinh đi hà 4 giờ chiều đến Đông-hà vừa kịp chuyến xe lửa về Huế.

Ở Đông-hà ra hồi 4 giờ chiều sau khi chuyến xe lửa thứ nhất ở Huế ra.

Các quí-khách đi lại đường Vinh-Đông-hà nên đi xe thổ thì được cẩn thận hơn, nhưng khi lấy về nên có ý kẻo lầm đi vào xe khác. Muốn khỏi sự lầm lẫy, xin liệt quí khách đánh giấy thép trước cho bản-ty. Hễ khi bản-ty nhận được giấy thép sẽ cho xe ra đón hay là cho người nhà đi đón.

Đường Tân-Lỵ đi chợ Hiếu thì đánh giấy thép ra PHẠM-VĂN-PHI Tân-Lỵ gare ; — mà đường Vinh-Đông-hà thì đánh giấy thép cho PHẠM-VĂN-PHI Đông-hà gare.

Ở ĐƯỜNG SANG LÀO. — Vì độ này bên Lào mưa luôn xe không đi lại được nên xe chúng tôi cũng buộc không chạy, nhưng đến hết tháng một tây (Novembre) trở đi thì mới lại chạy.

CÁO-BẠCH

Quý khách có xe ô-tô muốn chữa, nên đến xem xưởng **GARAGE BOBILLOT**, *số 7 phố Bobillot, Hanoi : Tính giá hạ hơn cả các nơi. Làm việc nhanh-nhẹn và cẩn-thận.*

Quý khách nên đến xem xe kéo hạng lịch-sự : không xe nào tốt đẹp bằng

Cho thuê xe ô-tô



NHỮNG ĐỒ TƠ LỤA HIỆU

C. J. BONNET

LÀ TỐT HƠN CẢ

PACHOD Frères & C^ie Lyon

GRANDS MAGASINS RÉUNIS

Phố Paul Bert, phố Đồng-Khánh và phố Rollandes

HANOI

NHÂN DỊP VỤ VÀO HỌC

TỪ NGÀY THỨ NĂM 28 AOÛT ĐẾN HẾT NGÀY 10 SEPTEMBRE

CÓ BÁN :

Các đồ dùng đi học, giấy bút — Đồng hồ
Đồ kim hoàn — Nước hoa — Xà-phòng — Mũ,
Áo lót mình — Giầy dép — Cà-vạt
Các thứ dao — Bàn trải

TRÊN GÁC :

Chăn đệm — Đồ trắng

Xem giấy ca-ta-lô hàng tháng của bản-hiệu.

Gởi điện-báo thì đề : MAGARÉUNIS

Giây nói số 126

ŒNO KOLA COCA

RƯỢU BỔ

餉補

J. BLANC *(đệ nhất hạng bào-chế)*

Ông **L. BLANC** *(người nối-nghiệp)*

HANOI (Bắc-kỳ)

chế ra

Giá báo. 2$40 một lít

Một ngày hai lần, trước bữa cơm, thì uống một cốc con

每時食畢喫每各啦沒喫羅歌飯

Bán tại : Hiệu Bào-chế **J. BLANC**

31, phố Tràng-tiền (Rue Paul-Bert) Hanoi

TỪ 20 QUAN, QUÍ-KHÁCH CÓ THỂ LIỄM ĐƯỢC

500.000 quan

Muốn được chắc, thì mua

Một cái vé PANAMA có rút số

Thực là một cách đặt tiền chắc nhất mà lợi nhất

Mỗi năm số tiền của lô có hơn ba triệu quan.

CÁC LÔ NHƯ SAU NÀY :

120 lô		500.000 quan	263 lô		5.000 quan
127 lô		250.000 —	1.265 lô		2.000 —
253 lô		100.000 —	12.650 lô		1.000 —
263 lô		10.000 —	1.387.092 lô		400 —

Có vé được dự vào cuộc rút số mỗi cho đến khi số vé của mình trúng ; thì thôi mỗi lần rút số là nhiều được một cái số của số trúng số, mà không phải gì tiền, mất vé có hoàn nhiều tiền được lĩnh hết, tức số giao cho người mua đồng với số vé trúng số, người mua vé sau muốn xem cũng được, đúng ngày 15 Mars 1926 hoàn toàn ấy giá mỗi cuộc phân-chiếu cho người trúng vé.

RÚT SỐ MỖI NĂM BỐN LẦN

Ngày 15 FÉVRIER, 15 MAI, 15 AOUT và 15 NOVEMBRE

Muốn dự mua cuộc rút số, thì gởi thư qua cho chi

BANQUE DE CRÉDIT COLONIAL, Rue Papère, MARSEILLE (France)